TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S - TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 /2024/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 24 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.Chị Tẩn Thị T, sinh năm 1993

ĐKHKTT: thôn 2, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: tổ 3, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

2.Anh Nguyễn Việt C, sinh năm 1988

ĐKHKTT: Tổ 3, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tẩn Thị T và anh Nguyễn Việt C có đăng ký kết hôn vào ngày 13/3/2020, trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc tại Uỷ ban nhân dân phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị T và anh C chung sống hoà thuận, hạnh phúc từ khi cưới đầu năm 2020 được một thời gian đến tháng 01 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống không có tiếng nói chung, trong làm ăn kinh tế và cách nuôi dạy con cái vợ, chồng anh, chị thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau không thiếu sự tôn trọng giữa vợ chồng, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc.

Khi mâu thuẫn giữa vợ, chồng anh, chị sảy ra đã được hai bên gia đình nội, ngoại và bạn bè tham gia khuyên bảo, hoà giải nhiều lần nhưng không thể hàn gắn được tình

cảm và khắc phục được mâu thuẫn. Sự mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn . Hiện nay vợ, chồng anh chị vẫn sống cùng một nhà nhưng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Anh, chị cùng xác định tình cảm giữa vợ, chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Tẩn Thị T và anh Nguyễn Việt C xác nhận có 01 người con chung; cháu Nguyễn Bảo B, sinh ngày 08/5/2020. Hiện nay cháu B khoẻ mạnh, phát triển bình thường và đang ở với anh Cường và chị T tại số nhà 043, đường T Tổ 3, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Khi ly hôn vợ, chồng anh, chị thoả thuận để anh Nguyễn Việt C trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Bảo B, sinh ngày 08/5/2020 cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C và chị T thỏa thuận chị Tẩn Thị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Tẩn Thị T và anh Nguyễn Việt C không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Tẩn Thị T xin chịu toàn bộ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Tẩn Thị T và anh Nguyễn Việt C đề nghị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tẩn Thị T và anh Nguyễn Việt C

1.2 Về con chung: Anh Nguyễn Việt C trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn B, sinh ngày 08/5/2020 cho đến khi cháu B trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tẩn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2] Về lệ phí: Chị Tẩn Thị T phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí,

lệ phí số: 0001520 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã S, tỉnh Lào Cai. Chị T đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tx S;
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS tx S;
- UBND phường S, thị xã S;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang